TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 112/2019/HS - ST
Ngày 28/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lục Văn Vãn

Ông Phạm Huy Cảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:116/2019/TLST- HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/8/1989.

Tại huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKHKTT: Khu 7, xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Bùi Văn T và con bà Hà Thị T;

Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1989 (đã ly hôn);

Bị cáo 01 con sinh năm 2009;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại quyết định số: 05/2017/QĐ-XLHC ngày 06/01/2017 Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Với thời hạn 24 tháng ngày 28/12/2018 Bùi Văn T đã chấp hành xong.

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2014/HSST ngày 10/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử 12(Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đối với bản án này truy thu số tiền 1.800.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Đến ngày 20/01/2015 Bùi Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên còn số tiền truy thu 1.800.000đồng để sung quỹ Nhà nước đến thời điểm phạm tội Bùi Văn T chưa thi hành xong nên chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2011/HSST ngày 31/10/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử 27(Hai mươi bẩy) tháng tù về tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2015/HSST ngày 28/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử 14(Mười bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: - Anh Đinh Văn Thanh

Địa chỉ: Tổ 54, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 16/9/2019 Bùi Văn T đi bộ lang thang một mình từ khu vực cầu Kim Tân đến khu vực đường Phạm Ngọc Thạch thuộc tổ 8, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Mục đích để xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Lê Hữu Trác và đường Phạm Ngọc Thạch, Bùi Văn T phát hiện thấy 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ Biển kiểm soát: 24K7-5376 đang dựng dưới lòng đường, đuôi xe hướng về phía cổng chợ Kim Tân, xe vẫn cắm chìa khóa tại vị trí ổ khóa. Bùi Văn T đến gần chiếc xe, ngồi lên yên xe, dùng tay phải mở ổ khóa xe rồi nổ máy điều khiển chiếc xe đi về đường Nhạc Sơn. Khi Bùi Văn T đi đến khu vực tổ 29, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì bị lực lượng công an yêu cầu dừng xe lại kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Bùi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau đó tổ công tác của Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành tạm giữ Bùi Văn T cùng tang vật là 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ Biển kiểm soát: 24K7-5376. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn T.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số: 71/KL-HĐĐG ngày 20/9/2019, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai xác định giá trị tài sản bị xâm hại như sau: 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 24K7-5376 có giá trị: 7.110.000đồng (bẩy triệu một trăm mười nghìn đồng).

Cáo trạng số: 116/CT-VKS ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 03(Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn T số 132048832 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn T khai nhận: Vào ngày 16/9/2019, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Đinh Văn Thanh trú tại tổ 54, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 24K7-5376 (xe đã qua sử dụng) có trị giá 7.110.000đồng (bảy triệu một trăm mười nghìn đồng). Mục đích để bán lấy tiền tiền tiêu sài cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cở sở kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội: " Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại

khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật t- ơng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có 01 tiền sự. Tại quyết định số: 05/2017/QĐ-XLHC ngày 06/01/2017 Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Với thời hạn 24 tháng ngày 28/12/2018 Bùi Văn T đã chấp hành xong.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2011/HSST ngày 31/10/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử 27(Hai mươi bẩy) tháng tù về tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy" và tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2015/HSST ngày 28/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử 14(Mười bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2014/HSST ngày 10/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử 12(Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đối với bản án này truy thu số tiền 1.800.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Đến ngày 20/01/2015 Bùi Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên còn số tiền truy thu 1.800.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước đến thời điểm phạm tội Bùi Văn T chưa thi hành xong nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm.Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Vì vậy, cần áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 24K7-5376 có

giá trị: 7.110.000đồng (bẩy triệu một trăm mười nghìn đồng) xe đã qua sử dụng. Ngày 04/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 48/ QĐXLVC trao trả lại tài sản cho người bị hại. Ngày 06/10/2019 người bị hại là anh Đinh Văn Thanh đã nhận lại 01chiếc xe mô tô trên. Sau khi nhận lại tài sản anh Đinh Văn Thanh không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự, nên không xem xét.

[6] Đối với 01chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn T số 132048832 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 16/9/2019.

2.Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn T số 132048832 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- T.H.AHS(2);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Phượng